

THÔNG BÁO
Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 năm học 2022-2023

Căn cứ Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 và lớp 10 năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thông báo chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể cho các phòng GDĐT và các trường trực thuộc Sở GDĐT trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH CHUNG

1. Tuyển sinh vào các trường công lập

a) Tuyển sinh vào lớp 6: 24.694 học sinh, trong đó:

- Các trường phổ thông dân tộc nội trú (DTNT) có cấp trung học cơ sở (THCS): 520 học sinh;
- Các trường có cấp trung học cơ sở trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: 1.934 học sinh;
- Các trường trung học cơ sở trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố: 22.240 học sinh.

b) Tuyển sinh vào lớp 10 các trường Công lập: 16.931 học sinh, trong đó:

- Trường THPT Chuyên Thăng Long: 315 học sinh;
- Trường THPT Chuyên Bảo Lộc: 245 học sinh;
- Trường PT DTNT THPT tỉnh Lâm Đồng: 155 học sinh;
- Trường PT DTNT THCS&THPT Liên huyện phía Nam: 90 học sinh;
- Các trường THPT còn lại trên địa bàn tỉnh: 16.126 học sinh.

2. Tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT ngoài công lập: 540 học sinh.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH CỤ THỂ

1. Tuyển sinh vào lớp 6

a) Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 các trường phổ thông dân tộc nội trú (DTNT) có cấp THCS:

STT	TÊN TRƯỜNG	CHỈ TIÊU		Tuyển sinh trên địa bàn
		Số lớp	Số học sinh	
1	PT DTNT THCS Lạc Dương	2	50	Huyện Lạc Dương: 50
2	PT DTNT THCS Đơn Dương	2	60	Huyện Đơn Dương: 60
3	PT DTNT THCS Đức Trọng	2	60	Huyện Đức Trọng: 60
4	PT DTNT THCS Lâm Hà	2	60	Huyện Lâm Hà: 60
5	PT DTNT THCS Di Linh	3	90	Huyện Di Linh: 90
6	PT DTNT THCS Bảo Lâm	2	50	Huyện Bảo Lâm: 50
7	PT DTNT THCS Đam Rông	3	90	Huyện Đam Rông: 90
8	PT DTNT THCS&THPT Liên huyện phía Nam	2	60	Huyện Đạ Tẻh: 20; Huyện Cát Tiên: 20; Huyện Đạ Huoai: 20.
	Tổng cộng	18	520	

b) Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 các trường có cấp THCS trực thuộc Sở GDĐT

STT	TÊN TRƯỜNG	CHỈ TIÊU	
		Số lớp	Số học sinh
1	THCS&THPT Chi Lăng, Đà Lạt	6	290
2	THCS&THPT Tây Sơn, Đà Lạt	7	320
3	THCS&THPT Đồng Đa, Đà Lạt	5	240
4	THCS&THPT Xuân Trường, Đà Lạt	6	240
5	THCS&THPT Tà Nung, Đà Lạt	3	121
6	THCS&THPT Đa Sar, Lạc Dương	4	147
7	THCS&THPT Đạ Nhim, Lạc Dương	3	113
8	THCS&THPT Lộc Bắc, Bảo Lâm	4	160

9	THCS&THPT Võ Nguyên Giáp, Đam Rông	4	175
10	THCS&THPT Lê Quý Đôn, Đạ Tẻh	3	128
	Tổng cộng	45	1.934

c) Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS trực thuộc phòng GDĐT huyện, thành phố

STT	Địa bàn huyện/ thành phố	Chỉ tiêu tuyển vào lớp 6 năm học 2022 – 2023
1	Đà Lạt	2.813
2	Lạc Dương	372
3	Đơn Dương	1.957
4	Đức Trọng	3.826
5	Lâm Hà	2.535
6	Di Linh	2.837
7	Đam Rông	954
8	Bảo Lộc	3.021
9	Bảo Lâm	1.987
10	Đạ Huoai	643
11	Đạ Tẻh	659
12	Cát Tiên	636
	Tổng cộng	22.240

2. Tuyển sinh vào lớp 10

a) Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập

STT	Trường	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10	
		Lớp	Học sinh
	CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP	384	16.126

STT	Trường	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10	
		Lớp	Học sinh
Thành phố Đà Lạt		55	2.427
1	THPT Trần Phú	15	660
2	THPT Bùi Thị Xuân	15	660
3	THCS&THPT Chi Lăng	7	310
4	THCS&THPT Tây Sơn	8	360
5	THCS&THPT Đồng Đa	4	180
6	THCS&THPT Xuân Trường	4	177
7	THCS&THPT Tà Nung	2	80
Huyện Lạc Dương		8	340
1	THPT BT Langbiang	4	180
2	THCS&THPT Đạ Sar	2	80
3	THCS&THPT Đạ Nhim	2	80
Huyện Đơn Dương		30	1.270
1	THPT Đơn Dương	7	300
2	THPT Pró	9	380
3	THPT Hùng Vương	8	340
4	THPT Lê Lợi	6	250
Huyện Đức Trọng		58	2.370
1	THPT Đức Trọng	13	530
2	THPT Nguyễn Thái Bình	11	470

STT	Trường	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10	
		Lớp	Học sinh
3	THPT Chu Văn An	8	330
4	THPT Hoàng Hoa Thám	7	260
5	THPT Nguyễn Bình Khiêm	10	420
6	THPT Lương Thế Vinh	9	360
Huyện Lâm Hà		44	1.885
1	THPT Lâm Hà	10	410
2	THPT Tân Hà	9	380
3	THPT Huỳnh Thúc Kháng	8	360
4	THPT Thăng Long	9	415
5	THPT Lê Quý Đôn	8	320
Huyện Di Linh		51	2.180
1	THPT Di Linh	11	480
2	THPT Lê Hồng Phong	10	420
3	THPT Nguyễn Viết Xuân	7	300
4	THPT Nguyễn Huệ	6	270
5	THPT Trường Chinh	6	260
6	THPT Phan Bội Châu	11	450
Thành phố Bảo Lộc		52	2.120
1	THPT Bảo Lộc	11	440
2	THPT Nguyễn Du	10	440

STT	Trường	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10	
		Lớp	Học sinh
3	THPT Lộc Thanh	9	360
4	THPT Lê Thị Pha	6	240
5	THPT Nguyễn Tri Phương	7	280
6	THPT Lộc Phát	9	360
Huyện Bảo Lâm		33	1.336
1	THPT Bảo Lâm	14	560
2	THPT Lộc An	7	280
3	THPT Lộc Thành	9	370
4	THCS&THPT Lộc Bắc	3	126
Huyện Đạ Huoai		11	463
1	THPT Đạ Huoai	5	223
2	THPT Đạm B'ri	6	240
Huyện Đạ Tẻh		13	491
1	THPT Đạ Tẻh	8	300
2	THCS&THPT Lê Quý Đôn	5	191
Huyện Cát Tiên		13	484
1	THPT Cát Tiên	5	200
2	THPT Gia Viễn	4	156
3	THPT Quang Trung	4	128
Huyện Đam Rông		19	760

STT	Trường	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10	
		Lớp	Học sinh
1	THPT Đa Tông	6	240
2	THPT Nguyễn Chí Thanh	5	200
3	THPT Phan Đình Phùng	5	200
4	THCS&THPT Võ Nguyên Giáp	3	120
CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN		16	560
1	THPT Chuyên Thăng Long	9	315
2	THPT Chuyên Bảo Lộc	7	245
CÁC TRƯỜNG THPT DÂN TỘC NỘI TRÚ		8	245
1	PT DTNT THPT tỉnh Lâm Đồng	5	155
2	PT DTNT THCS&THPT Liên huyện phía Nam	3	90
	Tổng cộng	408	16.931

Trong đó: Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 các trường Phổ thông Dân tộc nội trú theo huyện, thành phố như sau:

STT	Huyện, thành phố	Chỉ tiêu học sinh
Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh		155
1	Huyện Lạc Dương	25
2	Huyện Đơn Dương	26
3	Huyện Đức Trọng	26
4	Huyện Lâm Hà	26
5	Huyện Di Linh	26
6	Huyện Đam Rông	26

Trường Phổ thông Dân tộc nội trú liên huyện phía Nam		90
1	Huyện Bảo Lâm	30
2	Huyện Đạ Huoai	20
3	Huyện Đạ Tẻh	20
4	Huyện Cát Tiên	20

b) Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT ngoài công lập

STT	Trường	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10	
		Lớp	Học sinh
Các trường THPT Ngoài công lập		13	540
1	THPT Yersin - Đà Lạt	5	200
2	TH-THCS&THPT Châu Á Thái Bình Dương	2	80
3	Phổ thông Hermann Gmeiner - Đà Lạt	6	260

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị:

- UBND các huyện, thành phố và phòng GD&ĐT các huyện, thành phố phân bổ chỉ tiêu cho các đơn vị trực thuộc phòng;

- Các cơ sở giáo dục tăng cường công tác tuyên truyền, huy động học sinh ra lớp, thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh theo qui định và đảm bảo tuyển sinh đủ chỉ tiêu đã được phân bổ./

Nơi nhận:

- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Các trường trực thuộc Sở;
- Các phòng (ban) Sở GD&ĐT;
- Lưu: VP, KHTC, TCHC.



Phạm Thị Hồng Hải